

Bản án số: 17/2022/HS-PT
Ngày 17- 02- 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thái Sơn.

Các Thẩm phán: Ông Trương Đình Nghệ; Ông Phạm Hoàng Lâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Khánh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Hứa Minh Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 102/2021/TLPT-HS ngày 31 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo Trần Văn Hải do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 57/2021/HS-ST ngày 23 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang. (Sau đây gọi tắt là bản án sơ thẩm).

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Văn H, sinh năm 1969; tại huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: ấp L, thị trấn P, huyện Ph, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Đ và bà Lê Thị Th; vợ: Nguyễn Thị Tr; con: có 02 người con (lớn sinh năm 1992 (chết); nhỏ sinh năm 2000); tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam: không; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Ngoài ra trong vụ án còn có đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo hoặc không liên quan đến kháng cáo, kháng nghị nên Tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 44 phút ngày 06/02/2021, bị cáo Trần Văn H sau khi đã uống bia, điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát 94E1-019.25 nhưng chưa có giấy phép lái xe, chạy trên quốc lộ 1 hướng từ thị trấn Cái Tắc, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang đến thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang. Khi H điều khiển xe đến đoạn đường thuộc ấp Trường Khánh 1, xã Long Thạnh, huyện Phụng Hiệp thì đụng vào phía sau xe mô tô biển số kiểm soát 95R1-4541 do chị Nguyễn Thị M, trú tại ấp Phước Lợi, xã Đông Phước A, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang điều khiển, chở phía sau là bà Nguyễn Thị L, khi xe chị Mền đang có tín hiệu xi nhan chuyển sang lề trái hướng xe đi để chạy qua đường ngắt của dải phân cách cứng để quay đầu xe thì xảy ra tai nạn giao thông. Hậu quả bà Nguyễn Thị L bị thương nặng được đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ, đến 23 giờ 45 phút cùng ngày bà Lài tử vong, chị Nguyễn Thị M và Trần Văn H bị thương tích nhẹ, 02 xe mô tô bị hư hỏng.

Tại biên bản kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở lúc 21 giờ 14 phút ngày 06/02/2021 của Công an huyện Phụng Hiệp, xác định nồng độ cồn trong hơi thở của Trần Văn H là 0,459 miligam/1 lít khí thở (BL 133-134).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 25/21/TgT ngày 24/02/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hậu Giang kết luận nguyên nhân tử vong của bà Nguyễn Thị L, như sau:

1. Khám ngoài:

Các thương tích trên cơ thể:

- Vết 1: Phù nề, tụ huyết da vùng thái dương chằm phải, kích thước: 11 x 08cm. Vết cách đỉnh vành tai phải là 7,5cm, cách đuôi mày phải 11cm.
- Vết 2: Tụ huyết da giữa mũi, kích thước: 2,5 x 1,5cm.
- Vết 3: Tụ huyết da giữa ngực, kích thước: 04 x 2,5cm.
- Vết 4: Tụ huyết da hình tròn vùng vai phải, đường kính 04cm.
- Vết 5: Sây sát da khuỷu tay phải, kích thước: 1,8 x 1,5cm.
- Vết 6: Sây sát da gót chân trái, kích thước: 01 x 0,7cm.

2. Khám trong:

a. Vùng đầu:

- Tụ huyết dưới da vùng trán, thái dương chằm phải.
- Nứt xương hộp sọ không rõ hình vùng thái dương chằm phải, dài 10cm.
- Tụ huyết dưới màng cứng hai bán cầu đại não.

- b. Vùng bụng: Không mổ.
 - c. Vùng ngực: Không mổ.
 - d. Vùng cổ: Không mổ.
3. Cận lâm sàng: Không.

Kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:
 - Đa chấn thương, vết thương phần mềm.
 - Tụ huyết dưới da vùng trán, thái dương chằm phải.
 - Nứt xương hộp sọ vùng thái dương chằm phải.
 - Tụ huyết dưới màng cứng hai bán cầu đại não.
2. Nguyên nhân tử vong: Chấn thương sọ não. (BL73-74).

Căn cứ vào sơ đồ hiện trường và kết quả khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn, kết quả điều tra xác định: Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông là trên Quốc lộ 1, đoạn đường thuộc ấp Trường Khánh 1, xã Long Thạnh, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, là đoạn đường thẳng, được trải nhựa bằng phẳng, mặt đường rộng 19 mét, có dải phân cách cứng chia mặt đường thành hai phần đường bằng nhau, mỗi phần đường 09 mét, mỗi phần đường được chia thành 03 làn đường cho xe chạy một chiều. Hướng xe mô tô biển số kiểm soát 94E1-019.25 chạy từ thị trấn Cái Tắc, Châu Thành A đến thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang, hướng xe mô tô biển số kiểm soát 95R1-4541 chạy cùng chiều đang bật tín hiệu xi nhan rẽ trái chạy qua đoạn đường ngắt của dải phân cách cứng để quay đầu xe. Tâm vùng đụng kéo vào lề phải hướng xe đi là 5,15 mét, kéo đến điểm đầu đường ngắt là 8,55 mét. Bị cáo Trần Văn H điều khiển xe không có giấy phép lái xe và trong tình trạng có nồng độ cồn trong hơi thở là 0,459 miligam/1 lít khí thở vượt quá mức quy định (0,25 miligam/1 lít khí thở).

Vật chứng vụ án Cơ quan điều tra đã tạm giữ và xử lý như sau: Trả cho Trần Văn H 01 xe mô tô biển số kiểm soát 94E1-019.25 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe 94E1-019.25. Trả lại cho chị Nguyễn Thị M 01 xe mô tô biển kiểm soát 95R-4541 và 01 giấy phép lái xe hạng A1 tên Nguyễn Thị M.

Trách nhiệm dân sự: Trương Hoàng N là đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Thị Lài yêu cầu Trần Văn H bồi thường tổng số tiền 160.000.000 đồng. Trần Văn H và gia đình đã bồi thường số tiền 160.000.000 đồng, ông N đã nhận đủ tiền. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị M yêu cầu Hải bồi thường số tiền điều trị thương tích và sửa chữa xe là 5.000.000 đồng, H đã bồi thường số tiền 5.000.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 57/2021/HS-ST, ngày 23 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang quyết định:

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; Điều 38; Điều 50; điểm b, s, x khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn H 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng; trách nhiệm dân sự; án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 03 tháng 12 năm 2021, bị cáo Trần Văn H có đơn kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên như yêu cầu trong đơn kháng cáo. Trình bày lý do: Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; sống tại địa phương từ trước đến nay chưa có tiền án, tiền sự; bản thân có công với cách mạng, tham gia chiến đấu bảo vệ Tổ quốc; là lao động chính nuôi con đang học đại học; sau khi phạm tội đã ăn năn hối cải; khắc phục hậu quả và được đại diện bị hại xin bãi nại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: bản án sơ thẩm xử bị cáo phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ là có căn cứ, đúng pháp luật; mức hình phạt áp dụng cho bị cáo là đúng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Sau khi bị xét xử sơ thẩm, bị cáo Trần Văn H có làm đơn kháng cáo đúng theo quy định tại các điều 331, 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét đơn theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo H vẫn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát và bản án sơ thẩm quy kết. Đối chiếu lời khai của bị cáo với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là phù hợp. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: vào ngày 06/02/2021 bị cáo Trần Văn H sau khi uống bia, đã điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát 94E1- 019.25 chạy trên

Quốc lộ 1 hướng từ thị trấn Cái Tắc, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang đến thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang. Khi H điều khiển xe đến đoạn đường thuộc ấp Trường Khánh 1, xã Long Thạnh, huyện Phụng Hiệp thì va chạm vào phía sau xe mô tô biển số 95R1- 4541 do chị Nguyễn Thị M điều khiển chở bà Nguyễn Thị L chạy phía trước và đang bậc tín hiệu xi nhan xin rẽ sang hướng trái (theo hướng xe đi) chạy qua đường ngất của dải phân cách cứng để quay đầu xe. Sau va chạm, hai xe ngã té làm bà Nguyễn Thị L bị chấn thương nặng, được đưa đi cấp cứu, đến 23 giờ 45 phút cùng ngày tử vong. Chị Nguyễn Thị M và bị cáo Trần Văn H bị thương tích nhẹ. Theo kết luận giám định nguyên nhân bà Nguyễn Thị L tử vong là do bị chấn thương sọ não. Với hành vi mà bị cáo đã thực hiện như: tránh vượt không đúng quy định – vi phạm Điều 14 Luật giao thông đường bộ; điều khiển xe mô tô nhưng trong người có nồng độ cồn vượt quá quy định 0,459/0,25miligam/lít khí thở - vi phạm khoản 8 Điều 8 và điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định – vi phạm khoản 9 Điều 8 Luật giao thông đường bộ làm chết một người. Bản án sơ thẩm kết án bị cáo phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật Hình sự) là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo điều khiển xe mô tô lưu thông trên đường nhưng không có giấy phép lái xe phù hợp, lại có sử dụng rượu bia trước khi điều khiển xe. Khi có tình huống xảy ra trên đường bị cáo không biết hoặc không đủ bình tĩnh để xử lý, dẫn đến hậu quả nghiêm trọng đã xảy ra là thiệt hại về tính mạng của bà Nguyễn Thị L. Bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo mức hình phạt 18 tháng tù là có căn cứ, tương xứng với hành vi và hậu quả bị cáo gây ra. Tuy nhiên, xét nhân thân bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ (04); sau khi phạm tội đã thỏa thuận bồi thường khắc phục toàn bộ thiệt hại số tiền tương đối lớn (hơn 160.000.000 đồng) và được đại diện bị hại yêu cầu miễn hình phạt; tại phiên tòa bị cáo thể hiện thái độ thật sự ăn năn, hối cải về hành vi của mình; bị cáo có nơi cư trú và nghề nghiệp ổn định. Để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, Hội đồng xét xử chiếu cố chấp nhận kháng cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

[4]. Về trình bày quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về đơn kháng cáo, cũng như nêu quan điểm về giải quyết vụ án tại phiên tòa: Hội đồng xét xử thống nhất với đề nghị tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Đối với đề nghị không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử không chấp nhận. Lý do như đã nhận định trên và xét nhân thân bị cáo đủ điều kiện để hưởng án treo, nên không nhất thiết buộc chấp hành hình phạt tù.

[5]. Đối với các quyết định khác của bản án sơ thẩm do không bị kháng cáo, kháng nghị hoặc không liên đến kháng cáo, kháng nghị, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trần Văn H không phải chịu, do kháng cáo được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận đơn kháng cáo ngày 03/12/2021 của bị cáo Trần Văn H yêu cầu xin hưởng án treo. Sửa bản án sơ thẩm.

2. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng: điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s, x khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn H 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (Ba) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm ngày 17/02/2022.

Giao bị cáo Trần Văn H cho Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện Ph, tỉnh Bạc Liêu, nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo.

Bị cáo Trần Văn H không phải chịu.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 17/02/2022).

